

THÔNG BÁO

Công tác Trồng trọt và BVTV 7 ngày

(Từ ngày 09 tháng 9 đến ngày 15 tháng 9 năm 2019)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT

- Nhiệt độ: Trung bình: 29°C cao: 35°C thấp: 22°C
- Ẩm độ: Trung bình: 81% cao: 94% thấp: 72%

Trong kỳ, thời tiết nắng mưa xen kẽ và có mưa to trên diện rộng ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển của một số cây trồng, đồng thời là điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh phát sinh, gây hại.

II. TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT VÀ TÌNH HÌNH DỊCH HẠI

1. Tiến độ sản xuất trồng trọt

- Cây lúa mùa: Diện tích cấy được 14.399/14.000 ha KH đạt 103%, trong đó:
Mùa sớm: Diện tích cấy được 1.736 ha, đang giai đoạn chín đỏ đuôi - chín.
Mùa chính vụ: Diện tích cấy được 12.663 ha, đang giai đoạn làm đòng, trở bông, phơi màu.
- Cây ngô: Diện tích đã trồng 5.737/6.000 ha đạt 96% KH, những diện tích trồng sớm đang giai đoạn phun râu – tạo hạt, diện tích trồng muộn đang giai đoạn 4 – 6 lá.
- Cây dong riềng: Diện tích 445/820 ha đạt 54% KH, giai đoạn phát triển củ
- tích lũy tinh bột.
- Cây ăn quả:
 - + Diện tích trồng mới: Cây cam, quýt 105/180 ha đạt 58% KH; cây hồng không hạt 26/60 ha đạt 43% KH; cây mơ 62/160 ha đạt 39% KH.
 - + Diện tích thâm canh, cải tạo: Cây cam quýt 471/500 ha đạt 94% KH, cây hồng không hạt 33/150 ha đạt 22% KH, cây mơ 10/65 ha đạt 15% KH.
- Các cây trồng khác: Cây khoai môn 186/280 ha đạt 66% KH, cây mía 87/70 ha đạt 124% KH, cây gừng 188/300 ha đạt 63% KH, cây nghệ 101/125 ha đạt 80% KH, khoai lang 222/275 ha đạt 80% KH, rau các loại 1.006/1.200 ha đạt 84% KH, đậu tương 485/500 ha đạt 97% KH, lạc 277/300 ha đạt 92 KH, đậu đỗ 386/480 ha đạt 80% KH.

- Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa 309/342 ha, đạt 90% KH; đăng ký duy trì diện tích đã chuyển đổi năm 2018 là 1.386 ha, đạt 100% KH.

2. Tình hình dịch hại

- Cây lúa:

+ Bệnh đạo ôn lá gây hại trên giống BC15, C70, Bắc hương, Khẩu nua lếch, QR1, Thiên ưu 8, Khang dân 28 tại huyện Pác Nặm, Bạch Thông, Chợ Mới; tỷ lệ bệnh hại cá biệt 13% lá; tổng diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 5,1 ha, bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Bệnh khô vằn gây hại tỷ lệ hại cá biệt 25% danh tại huyện Chợ Mới; Thành phố; diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 6,3 ha (nhiễm mới 2,3 ha), bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Bệnh đốm sọc vi khuẩn gây hại diện hẹp tại huyện Bạch Thông; tỷ lệ hại cá biệt 30% lá; diện tích nhiễm nhẹ 3ha, bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Bệnh bạc lá gây hại diện hẹp tại huyện Chợ Đồn; tỷ lệ hại cá biệt 10% lá; diện tích nhiễm nhẹ 1,5 ha, bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Sâu đục thân gây hại diện hẹp tại huyện Chợ Mới với tỷ lệ hại cá biệt 4% danh, diện tích nhiễm nhẹ 0,4 ha; bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Chuột gây hại với tỷ lệ cá biệt 5% danh; diện tích nhiễm nhẹ 0,4 ha tại huyện Pác Nặm.

+ Bọ rầy gây hại với mật độ phổ biến 100 - 200 con/m², cao 300-350 con/m², cá biệt 600 con/m²

- Cây ngô:

+ Sâu keo mùa thu gây hại nhẹ rải rác trên toàn tỉnh, mật độ phổ biến 1 con/m²; cao 7-8 con/m², cá biệt 12-15 con/m²; tổng diện tích nhiễm 106 ha (nhiễm mới 4,5 ha) tập trung chủ yếu tại huyện Chợ Mới (diện tích nhiễm 70ha), Bạch Thông, Pác Nặm, Ba Bể, Thành phố, trong đó nhiễm nhẹ 52,7 ha, trung bình 32,3 ha, nặng 21 ha; bà con nông dân đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Sâu đục thân gây hại diện hẹp tại Thành phố với tỷ lệ hại cá biệt 30% cây, diện tích nhiễm nhẹ 0,2 ha.

- Cây gừng: Bệnh thối nhũn củ tiếp tục gây hại tại huyện Chợ Mới, tỷ lệ hại cá biệt 18%; tổng diện tích nhiễm khoảng 6 ha, trong đó nhiễm nhẹ - trung bình 5 ha, nặng 1 ha; những diện tích thối củ bà con nông dân đang thu hoạch gừng non và một số hộ đã nhổ bỏ cây bị bệnh, rắc vôi xung quanh gốc bị bệnh.

- Cây dong riềng: Bệnh thối thân, cháy lá gây hại diện hẹp tại xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn; tỷ lệ hại cá biệt 50% cây; diện tích nhiễm nặng 0,37 ha.

- Cây hời: Bệnh thán thư gây hại tỷ lệ bệnh phổ biến 3% lá, cao 12% lá, cá biệt 30%; diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 15 ha (nhiễm mới 5 ha) tại các thôn

xã Bình Văn, huyện Chợ Mới. Hiện nay xã Bình Văn đang tổng hợp diện tích phun trừ bệnh thán thư lần 2 để tiến hành phun bằng máy phun khói.

III. CÔNG TÁC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV TUẦN TỚI

1. Cây lúa

- Giữ mực nước trong ruộng từ 2-3 cm đến khi lúa chín đỏ đuôi; lúa chín đỏ đuôi tháo cạn nước thuận tiện cho thu hoạch.

- Chú ý phòng trừ bệnh đạo ôn, bệnh đốm sọc vi khuẩn, bệnh lùn sọc đen, sâu đục thân, bọ rầy.

+ Bệnh đạo ôn: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi phát hiện bệnh dừng bón đạm, không phun thuốc kích thích. Duy trì mực nước trong ruộng vừa phải (3-4 cm); sử dụng 1 trong những loại thuốc như Filia 525SE, Kasai 21,2WP, Beam 75WP, Fuji-one 40EC. Nếu bệnh gây hại nặng và những ruộng đã bị nhiễm bệnh đạo ôn lá cần phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông, phun kép 2 lần, lần 1 khi lúa trổ lác đặc, lần 2 khi lúa đã trổ xong.

+ Bệnh đốm sọc vi khuẩn: Khi bệnh xuất hiện, dừng bón phân đạm, không phun các chất kích thích sinh trưởng, phân bón lá và duy trì mực nước trong ruộng 3-4 cm. Khi bệnh phát triển trên đồng ruộng với triệu chứng rõ ràng thì việc phun thuốc thường kém hiệu quả. Tuy nhiên, tại những vùng có nguy cơ cao có thể phun phòng bằng một trong các loại thuốc như: Linacin 40SL, Xanthomix 20 WP, Starner 20WP, Kasumin 2L,...

+ Bọ rầy: Phân loại các trà lúa, đánh giá mức độ nhiễm Rầy để hướng dẫn chủ ruộng phun thuốc theo “kỹ thuật 4 đúng” khi mật độ rầy khoảng 20 con/khóm trở lên.

Đối với diện tích lúa ở giai đoạn trổ trở đi, phun trừ Rầy bằng thuốc tiếp xúc như: Actara 25WG, Bassa 50EC, Tre bon 10EC...khi phun thuốc phải rẽ hàng thành băng rộng khoảng 0,8-1,2m để thuốc tiếp xúc trực tiếp với Rầy ở phần gốc lúa.

Chú ý: Dùng luân phiên các loại thuốc để tránh tính kháng thuốc của Rầy.

+ Sâu đục thân: Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, với những diện tích đang có sâu non gây hại, tiến hành ngắt danh héo và tiến hành phun trừ bằng một trong các loại thuốc Patox 95SP, Gà Nồi 95SP, Voliam Targo 063SC...

2. Cây ngô

- Tiếp tục bón phân bón phân thúc lần 2 đối với những diện tích ngô giai đoạn 7 - 9 lá, kết hợp làm cỏ, vun gốc cao, lượng phân tính cho 1.000 m² như sau: 16 - 20 kg đạm ure và 6 - 10 kg kali clorua.

- Chú ý phòng trừ Sâu keo mùa thu: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, đặc biệt ở giai đoạn ngô 3-6 lá để phát hiện ổ trứng, ngắt và tiêu hủy. Sử dụng tro bếp

hoặc nước xà phòng loãng đổ vào nồn ngô diệt sâu non. Khi mật độ sâu cao sử dụng một trong các loại thuốc như: Enasin 32WP, Bitadin WP, Match 050EC.... để phun trừ khi sâu đa số tuổi 1-3, phun sáng sớm hoặc chiều mát.

3. Cây Gừng: Thời tiết nóng ẩm là điều kiện thuận lợi cho bệnh thối nhũn củ gừng phát triển và lây lan. Cần thường xuyên kiểm tra vườn, đòi gừng để phát hiện sớm bệnh hại.

Biện pháp phòng trừ: Làm sạch cỏ, nhổ và thu gom những cây bị bệnh đem ra khỏi vườn, đòi gừng để tiêu hủy. Tiến hành thu hoạch gừng non đối với diện tích bị nhiễm bệnh. Phun một trong các loại thuốc như: Aliette 800WG, Starner 20WP, Linacin 40SL, New Kasuran 16.6 WP... Những diện tích bị bệnh nặng cần phun kép 2-3 lần, mỗi lần phun cách nhau 5-7 ngày.

Chú ý: Những vườn, đòi gừng bị bệnh tuyệt đối không được bón phân hoặc phun các loại phân bón qua lá, phân vi sinh, các chất kích thích sinh trưởng. Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ kỹ thuật “4 đúng”.

4. Cây dong riềng, cây khoai môn, nghệ: Phát quang bờ bụi, cắt tỉa lá già và chú ý phòng trừ bệnh thối thân, bệnh cháy lá ... gây hại

Biện pháp phòng trừ:

- Kiểm tra vườn đòi thường xuyên để phát hiện bệnh hại kịp thời; Cắt bỏ lá già, lá bị bệnh để gốc thông thoáng, hạn chế bệnh lây lan.

- Đối với bệnh cháy lá: Khi cần thiết có thể phun một trong các loại thuốc sau: Ridomil Gold 68 WP, Anvil 5 SC, Score 250 EC... phun ướt đều hai mặt lá.

- Đối với bệnh thối thân: Nhổ bỏ và tiêu hủy cây bị bệnh kịp thời, rắc vôi vào đất tại chỗ đã nhổ bỏ cây. Phun thuốc Vida 5WP, Rovral 50WP...

Chú ý: Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ kỹ thuật 4 đúng.

5. Cây cam quýt

Chú ý phòng trừ bệnh vàng lá thối rữa, bệnh nứt thân chảy nhựa, sâu đục thân, bọ xít xanh, ngài chích quả ... gây hại.

6. Cây lâm nghiệp

- Phòng trừ châu chấu tre lưng vàng: Tiếp tục điều tra, theo dõi tình hình gây hại và di chuyển của đàn châu chấu. Đặc biệt chú ý những diện tích lúa, ngô, dong riềng ven rừng có nguy cơ châu chấu gây hại.

Biện pháp phun trừ:

Tùy từng điều kiện thực tế có thể phun trừ châu chấu bằng phương pháp phun thuốc bảo vệ thực vật dạng nước, dạng bột hoặc dạng khói. Sử dụng một trong các loại thuốc như: Victory 585EC, Lufen extra 1005EC, Sairifos 585EC...

Trong quá trình tổ chức phòng trừ tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng, phun đồng loạt, tập trung, trong khu vực phun thuốc tuyệt đối không được chần, thả gia súc, gia cầm.

- Phòng trừ bệnh thán thư hại cây hồi, đặc biệt là những diện tích nhiễm bệnh của năm trước

Biện pháp phun trừ: Vệ sinh rừng hồi đang bị bệnh gây hại, tiêu hủy những cành lá bị bệnh rụng xuống để tránh bệnh lây lan ra diện rộng.

Tiến hành phun trừ bằng biện pháp phun khói: Sử dụng thuốc Revus Opti 440SC, bệnh nặng phun 2-3 lần, mỗi lần cách nhau 7-10 ngày hoặc sử dụng một trong các loại thuốc như Ridomil MZ 72WP, Daconil 75WP, Ridomil Gold 68WG, Hope 20SL...để phun ở những diện tích thuận lợi nguồn nước./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- UBND các huyện, Thành phố;
- Cục Bảo vệ thực vật (B/c);
- Trung tâm BVTV Phía Bắc (B/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm DVNN các huyện, TP (T/h);
- Phòng NN/Phòng kinh tế (P/hợp);

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nông Đình Khuê